Thứ Năm, Ngày 7 Tháng 11 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Hạ nhiệt đà hưng phấn"

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường nối tiếp đà hưng phấn ở phiên trước. Các cổ phiếu thuộc nhóm ngành được kỳ vọng hưởng lợi khi Donald Trump đắc cử tổng thống Hoa Kỳ (xuất khẩu, KCN,…) lan tỏa sắc xanh toàn thị trường. Tuy nhiên, áp lực chốt lời nhanh chóng áp đảo trong phiên chiều khiến thị trường hạ nhiệt và quay về thế cân bằng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.53 điểm (-0.12%), đạt 1,259.75 điểm; HNX-Index giảm 0.27 điểm (-0.12%), đạt 227.49 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 12.5 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 499.3 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 390.9 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, MSN, CMG.

▶ VCB (+0.32%), HVN (+3.10%), VTP (+6.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. BID (-0.94%), CTG (-0.84%), GVR (-1.19%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Viễn thông, Vận tải, và Dịch vụ chuyên biệt, thương mại là các nhóm ngành tích cực, góp phần duy trì trạng thái cân bằng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VGI, ACV, VEF.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục đà tăng và tạo gap up ở phiên sáng. Tuy nhiên, khi tiến tới gần EMA20, chỉ số đối mặt với lực cản từ phe bán và quay đầu giảm nhẹ về cuối phiên. Sự thận trọng hơn của phe mua và áp lực bán gia tăng tại các vùng cản kỹ thuật là diễn biến tương đối phổ biến sau khi VN-Index có phiên giao dịch phục hồi biên độ rộng. Ở các phiên giao dịch tới, nếu VN-Index tăng điểm với thanh khoản cải thiện dần theo đà tăng, dòng tiền lan tỏa sang nhiều nhóm ngành, nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng tỷ trọng vào cổ phiếu. Ngược lại, nếu VN-Index đánh mất EMA200 với thân nến rộng, VN-Index quay về xu hướng giảm và kiểm định lại vùng 1,200-1,220.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên duy trì trạng thái quan sát chờ đợi thị trường xác định xu hướng tăng ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể canh mua khi thị trường vượt lên trên 1,270. Nếu VN-Index thất bại trong việc thu hút dòng tiền từ phe mua và đánh mất EMA200, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,260	-0.1	-0.8	16.6	14.8	1.7	5,193,778
VN30 Index	1,327	-0.2	-0.7	21.4	11.6	1.6	3,639,661
VN Midcap	1,888	0.0	-1.2	20.8	17.9	1.5	1,006,693
VN Smallcap	1,414	0.3	0.7	13.4	17.9	1.0	258,364
HNX Index	227	-0.1	-2.1	4.2	17.4	1.2	296,804
UpCom	92	-0.4	-0.2	9.1	13.4	1.8	1,485,494

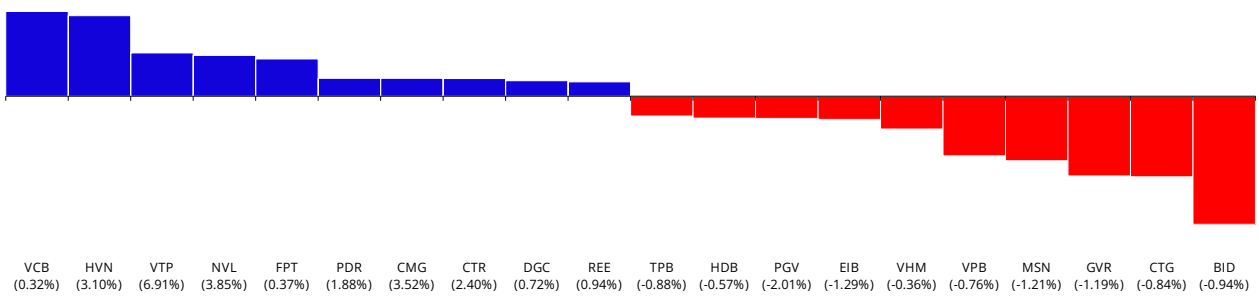
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.5	-2.0	45.3	1.6	265.1	4.1	135,209
Bảo hiểm	-0.4	1.6	9.5	8.0	14.5	1.5	44,618
Bất động sản	0.4	1.2	-4.2	4.2	13.9	1.2	707,473
CNTT	0.5	1.7	57.8	72.5	31.4	6.1	216,610
Dầu khí	0.4	-10.0	42.7	15.2	23.1	2.5	65,380
Dịch vụ tài chính	-0.5	-4.7	8.8	29.6	22.1	1.8	197,261
Tiện ích	-0.1	-3.4	-2.8	-3.6	15.1	1.9	291,427
Du lịch và Giải trí	1.2	5.7	23.2	31.3	n.a	31.7	119,094
Hàng & DV CN	0.3	1.4	10.1	17.8	15.2	1.8	143,822
Hàng CN & Gia dụng	-0.4	0.3	13.8	22.7	15.8	1.9	59,424
Hóa chất	-0.7	-3.2	35.1	49.7	28.4	2.2	240,617
Ngân hàng	-0.3	-0.9	19.2	20.1	10.3	1.7	2,096,524
Ô tô và phụ tùng	2.0	-0.9	3.1	11.1	18.2	1.2	15,061
Tài nguyên Cơ bản	0.0	1.2	2.9	11.8	34.8	1.5	220,967
Th.phẩm & Đồ uống	-0.3	-1.3	0.6	3.2	25.0	2.7	434,513
Truyền thông	1.6	14.5	-11.2	0.1	29.8	1.0	1,899
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	0.7	-2.1	10.8	25.2	1.4	122,960
Y tế	0.4	-1.0	11.4	11.7	15.2	2.1	38,595

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	-0.3	0.8	2.2	1.6	3.4	-0.7
USD/JPY	154	-0.4	1.3	4.0	5.0	9.2	2.5
USD/CNY	7	-0.3	0.5	2.0	-0.3	0.8	-1.7
KRW/USD	1,394	-0.5	1.2	3.7	1.4	8.2	6.5
EUR/USD	1	-0.3	1.2	2.0	1.5	2.6	-0.5
USD/VND	25,379	0.0	0.4	2.1	0.8	4.6	4.3
Dầu Thô	72	-0.2	3.3	-7.2	-4.9	-0.1	-7.5
Xăng	237	16.5	18.3	10.1	0.6	12.8	9.4
Khí đốt	3	-0.5	0.9	-0.5	29.4	8.7	-13.0
Than	141	-1.3	-2.7	-4.8	-3.0	-3.6	18.6
Vàng	2,660	0.0	-3.1	0.7	11.6	28.9	35.1
Thép cuộn	3,576	-0.1	-0.1	-2.7	3.8	-12.3	-8.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. CAP – Nguyên vật liệu: Vụ tai nạn lao động xảy ra tại Nhà máy giấy Yên Bình (thuộc Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái) khiến một người tử vong.

2. MWG – Bán lẻ: Điện Máy Xanh đặt mục tiêu cung cấp 600,000 máy lọc nước trên tổng số khoảng 1 triệu chiếc tiêu thụ tại Việt Nam trong năm 2025, tương đương 60% thị phần.

3. NTC – Bất động sản KCN: CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (mã NTC – UPCoM) thực hiện chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 60%, tương ứng trả tổng cộng gần 144 tỷ đồng.

4. VHC – Thủy sản: Ngày 6/12 tới đây, Vĩnh Hoàn dự kiến chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 20%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 2,000 đồng và dự kiến thanh toán ngày 18/12/2024.

5. TNA – Nguyên vật liệu: Từ khi bị đình chỉ giao dịch đến nay, TNA chưa khắc phục được các vi phạm, qua đó vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ công bố thông tin và ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông. HoSE sẽ xem xét việc hủy niêm yết bắt buộc đối với cổ phiếu này.

6. IDC – Bất động sản: Ngày 30/10/2024 Dragon Capital đã thông qua 4 quỹ thành viên của mình để bán ra tổng cộng 362,000 cổ phiếu IDC. Sau giao dịch này, Dragon Capital giảm tỷ lệ sở hữu vốn tại Idico từ 7.0622% xuống còn 6.9525%.

7. ACB – Ngân hàng: ACB vừa phát hành thành công lô trái phiếu ACBL2426012 trị giá 1,500 tỷ đồng, lãi suất 5%/năm, kỳ hạn 2 năm, dự kiến đáo hạn 30/10/2026.

8. EIB – Ngân hàng: Eximbank vừa phát hành thành công lô trái phiếu riêng lẻ năm 2024 lần 1 đợt 1 trị giá 1,700 tỷ đồng, lãi suất 5.3%/năm, kỳ hạn 3 năm.

9. HPX – Bất động sản: CTCP Đầu tư Hải Phát (HPX) vừa thông báo điều chỉnh kỳ hạn trái phiếu mã HPXH2123008 từ 24 tháng lên 42 tháng (thêm 1.5 năm). Trong đó, ngày đáo hạn được điều chỉnh từ ngày 28/10/2023 lên 28/4/2025.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành – TTF

TTF – Nguyên vật liệu: Cổ phiếu giảm 38.7% từ đầu năm, lãnh đạo CTCP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành đăng ký mua vào 330,000 cổ phiếu để nâng sở hữu lên 0.08% vốn điều lệ.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/6/2024	11/7/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	87.7	68	100	53	
2	Công nghệ Thông tin	67.1	289	748	448	
3	Bất động sản	20.4	2,947	3,124	2,595	
4	Y tế	15.8	37	37	32	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15.3	625	765	663	
6	Hóa chất	14.9	496	534	464	
7	Du lịch và Giải trí	14.6	138	181	158	
8	Xây dựng và Vật liệu	11.3	622	558	501	
9	Tài nguyên Cơ bản	-1.8	784	603	614	
10	Truyền thông	-2.7	10	19	20	
11	Dầu khí	-11.0	95	86	96	
12	Bảo hiểm	-11.1	13	14	15	
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	-14.3	210	201	234	
14	Dịch vụ tài chính	-19.1	1,368	953	1,178	
15	Thực phẩm và đồ uống	-19.9	1,211	864	1,079	
16	Ngân hàng	-23.5	2,512	2,042	2,671	
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-31.7	148	93	137	

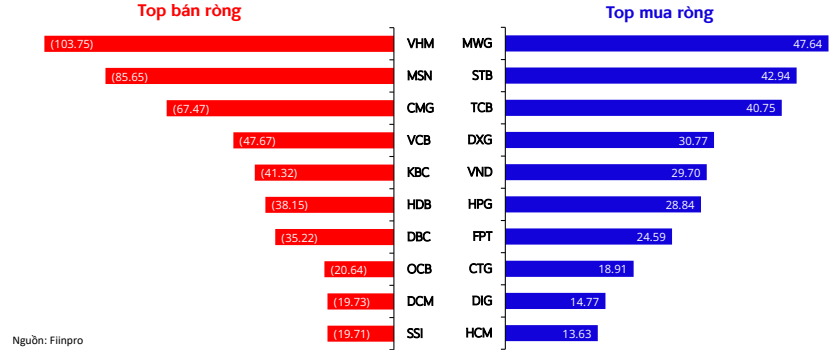
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,800	-0.2	9.5	-9.3	168	405.0	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,700	1.9	3.1	-13.8	201	299.0	
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC	Công nghệ Thông tin	53,000	3.5	2.1	21.8	542	225.0	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	135,100	0.4	-0.6	61.7	64	484.9	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	102,100	6.9	13.8	30.2	170	255.4	
NVL	Novaland	Bất động sản	10,800	3.8	2.9	-36.7	238	195.8	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	112,500	0.7	0.2	19.2	143	225.0	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	16,900	0.0	1.8	-12.7	44	388.4	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,950	3.3	4.7	40.5	84	204.6	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	128,100	2.4	1.0	39.5	173	143.5	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	28,000	0.2	0.0	18.8	84	182.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,950	0.0	0.2	6.1	17	433.5	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,250	1.0	3.4	-20.6	35	214.4	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	69,700	1.9	3.7	1.3	99	97.5	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	28,200	1.4	5.8	12.4	54	129.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
CTF	City Auto	Ô tô và phụ tùng	32,300.0	6.8	7.7	0.6	7.8	32.30	
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC	Công nghệ Thông tin	53,000.0	3.5	2.1	21.8	3.6	53.00	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,700.0	1.9	3.1	-13.8	3.1	21.70	
CSM	Cao su Miền Nam	Ô tô và phụ tùng	11,650.0	5.9	4.0	-4.5	4.9	11.65	
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	6,220.0	6.9	7.6	-17.1	7.7	6.22	
NVL	Novaland	Bất động sản	10,800.0	3.8	2.9	-36.7	3.9	10.80	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	3,250.0	6.9	6.2	-23.5	7.6	3.25	
HTN	Hưng Thịnh Incons	Bất động sản	7,660.0	2.5	-0.5	-52.1	1.0	7.66	
ABS	DV Nông nghiệp Bình Thuận	Bán lẻ	3,800.0	1.9	0.0	-34.4	0.7	3.80	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	17,100.0	-1.2	-0.9	41.5	-0.1	17.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/7/2024	1,492.8	1,883.6	-390.8
11/6/2024	1,044.9	1,427.7	-382.8
11/5/2024	939.6	1,795.0	-855.4
11/4/2024	1,368.0	2,040.4	-672.3
11/1/2024	1,628.9	1,935.9	-307.0
10/31/2024	5,773.7	7,391.5	-1,617.9
10/30/2024	1,538.1	1,688.1	-150.0
10/29/2024	1,702.1	6,827.7	-5,125.6
10/28/2024	962.5	1,419.6	-457.1
10/25/2024	1,043.0	1,455.5	-412.5
10/24/2024	1,369.6	1,605.0	-235.4
10/23/2024	1,142.3	1,132.4	9.9
10/22/2024	1,407.1	1,545.5	-138.4
10/21/2024	1,226.1	1,495.8	-269.7
10/18/2024	904.9	1,062.5	-157.6
10/17/2024	1,381.4	1,785.6	-404.3

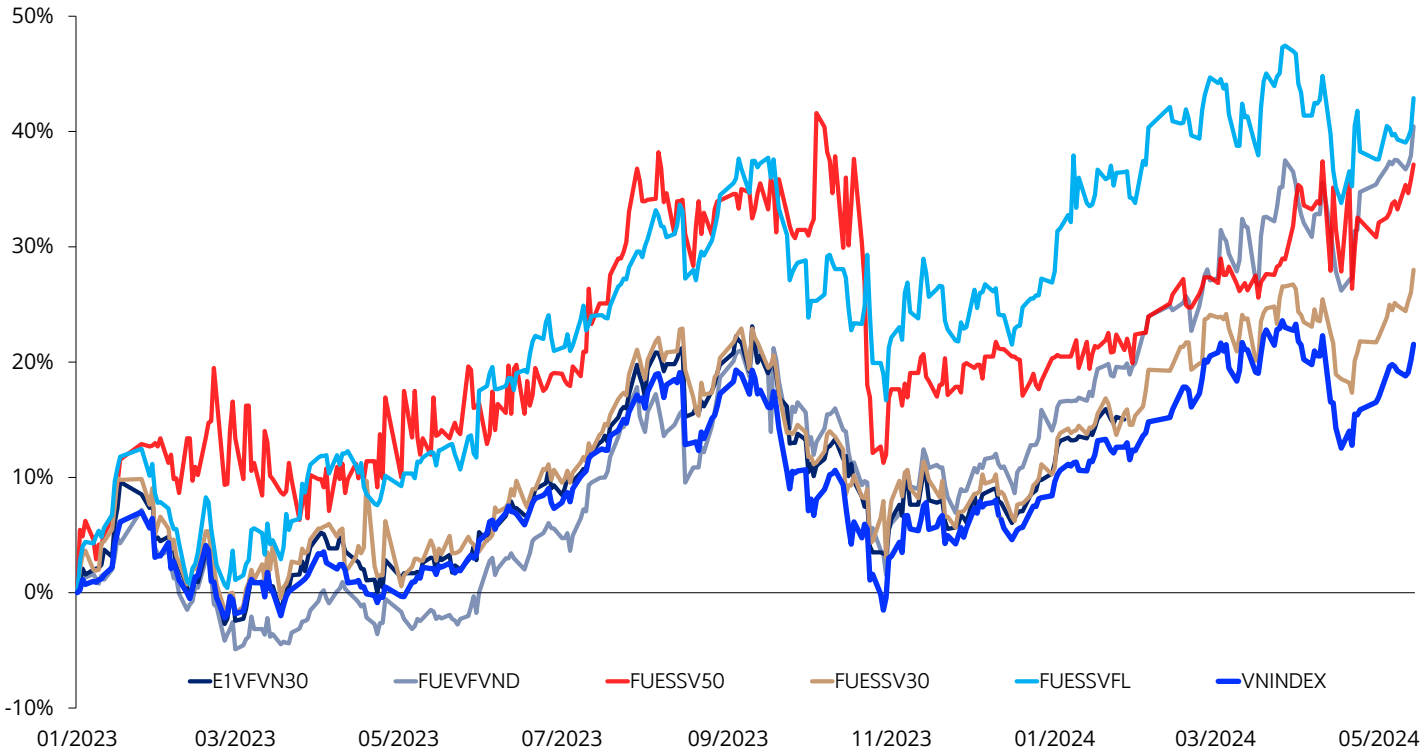
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,270	-0.3%	-0.6%	19.8%	80,900	1.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,900	-0.5%	-0.8%	19.2%	3,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,650	-0.5%	-1.3%	17.3%	9,300	0.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,710	-0.9%	-2.1%	23.7%	842,200	27.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,760	-0.2%	-0.7%	15.9%	27,700	0.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,580	-0.1%	-0.3%	18.7%	7,300	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,940	-0.4%	-0.6%	18.2%	200	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,400	0.0%	-2.3%	-0.2%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,900	-0.6%	0.0%	18.7%	100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,900	0.2%	0.0%	9.2%	43,000	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,910	0.0%	-1.3%	21.8%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,800	0.1%	-1.4%	26.3%	3,000	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,900	-1.7%	-2.5%	-7.2%	4,200	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,300	n.a	-2.1%	n.a	300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	0.0%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	277.5	24,822	(554,882)	23.3	15.0	1.0	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	-	21.3	27.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.2	(141,422)	(213,127)	22.5	19.5	1.0	2.42	1.3	8.4	82.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	489.7	(132,719)	434,882	33.8	18.8	1.0	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	21.8	15.6	0.9	1.72	1.7	13.0	45.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.7	-	16,306	21.7	17.8	1.0	1.93	1.6	10.8	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(1,599)	23.0	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	4.3	39.7	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.9	81,620	222,568	23.6	19.9	0.9	1.93	1.6	10.7	64.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.0	-	48,987	21.8	24.2	0.9	1.35	1.6	18.8	44.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.3	-	-	27.2	19.7	1.0	2.22	1.3	8.5	71.0
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1,373	1,373	34.8	19.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-12.4	41.6	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.16	1.9	12.5	78.9
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities